

Số: **51/2022/QĐST-HNGĐ**

Chơn Thành, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **42/2022/TLST-HNGĐ** ngày 01/3/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 2, ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh **Lê Thành P**, sinh năm 1982; HKTT: Ấp 3A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; địa chỉ tạm trú: Tổ 2, ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước;

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Lê Thành P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: Chị S và anh P thỏa thuận giao cháu Lê Thị Yến N, sinh ngày 10/8/2010 cho Chị S trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Lê Thành L, sinh ngày 23/01/2013 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không có

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành trả lại cho Chị S số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011741 ngày 01/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Minh Hưng – Chơn Thành – Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Dương Thị Thúy